TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN NNL
HỘI ĐỒNG THI KIỂM TRA TIẾNG ANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày tháng 4 năm 2024

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP KỲ THI TIẾNG ANH TOEIC CHUẨN ĐẦU RA
Khóa ngày 05/4/2024

(Ban hành kèm theo quyết định số: 16 /QĐ-TTPTNNL ngày 08 tháng 4 năm 2024
V/v phê duyệt kết quả kỳ thi Tiếng Anh Toeic chuẩn đầu ra Khóa ngày 05/4/2024)

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM NGHE	ĐIỂM ĐỌC	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
1	TA01	Huỳnh Kỳ	Anh	21/03/2001	Nam	Hoa	Bình Thuận	K13THO1	285	250	535	Đạt	
2	TA02	Đào Dương Minh	Anh	03/10/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KDO2	280	170	450	Không đạt	
3	TA03	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	18/06/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO2	355	265	620	Đạt	
4	TA04	Lư Thị Kim	Âu	30/07/2003	Nữ	Chăm	Bình Thuận	K13KTO2	400	290	690	Đạt	
5	TA05	Đặng Quang	Bảo	15/01/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	405	305	710	Đạt	
6	TA06	Đỗ Lê Gia	Bảo	04/09/2002	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12THO1	240	260	500	Đạt	
7	TA07	Nguyễn Lê Thành	Danh	04/03/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	305	275	580	Đạt	
8	TA08	Nguyễn Mạnh	Đạt	17/01/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13LKT	270	185	455	Không đạt	
9	TA09	Phạm Thị Thanh	Dung	17/10/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13LKT	270	345	615	Đạt	
10	TA10	Trần Thanh Khánh	Duy	08/12/2002	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12OTO1	190	165	355	Không đạt	
11	TA11	Nguyễn Việt	Hằng	30/10/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO1	290	355	645	Đạt	
12	TA12	Nguyễn Thị	Hiên	09/06/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KSA1	365	465	830	Đạt	
13	TA13	Nguyễn Hữu	Hiểu	06/11/2002	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12OTO1	415	245	660	Đạt	
14	TA14	Nguyễn Thanh	Hoài	22/09/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13KSA1	410	230	640	Đạt	
15	TA15	Phan Gia	Hoan	20/06/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13KDO2	485	415	900	Đạt	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM NGHE	ĐIỂM ĐỌC	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
16	TA16	Lương Thị Minh	Hoàng	22/09/2002	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K12OTO1	385	165	550	Đạt	
17	TA17	Nguyễn Hữu	Huân	01/06/2003	Nam	Kinh	Lâm Đồng	K13LUA1	215	225	440	Không đạt	
18	TA18	Nguyễn Thị	Huệ	01/07/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KDO1	410	375	785	Đạt	
19	TA19	Võ Khánh	Hùng	08/02/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	310	125	435	Không đạt	
20	TA20	Lê Thiên	Hùng	08/07/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	340	290	630	Đạt	
21	TA21	Lê Việt	Hưng	21/04/2002	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12TCH	375	320	695	Đạt	
22	TA22	Trần Thị Thiên	Hương	11/03/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO1	280	350	630	Đạt	
23	TA23	Đỗ Gia	Huy	29/03/2001	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	200	360	560	Đạt	
24	TA24	Nguyễn Nữ Mai	Huyên	03/09/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13LKT	390	495	885	Đạt	
25	TA25	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	11/07/2001	Nữ	Kinh	P Hồ Chí Min	K12LHA	0	0	0	Không đạt	vắng
26	TA26	Nguyễn Xuân	Kha	28/02/2002	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12OTO1	370	215	585	Đạt	
27	TA27	Trần Đình	Khải	24/10/1999	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12TCH1	320	210	530	Đạt	
28	TA28	Lương Tuấn Bảo	Khang	16/11/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	330	260	590	Đạt	
29	TA29	Phan Nguyễn Đăng	Khuê	12/08/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	210	240	450	Không đạt	
30	TA30	Nguyễn Tuấn	Kiệt	17/01/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	310	250	560	Đạt	
31	TA31	Nguyễn Bảo	Lâm	07/09/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	440	340	780	Đạt	
32	TA32	Quảng Thị Mỹ	Lệ	28/08/2002	Nữ	Chăm	Ninh Thuận	K13KDO1	100	145	245	Không đạt	
33	TA33	Nguyễn Hoàng Yến	Linh	23/07/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13LKT1	280	295	575	Đạt	
34	TA34	Nguyễn Hoàng Yến	Loan	23/07/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13LKT1	315	275	590	Đạt	
35	TA35	Nguyễn Thị Trúc	Ly	24/11/2002	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K12KTO2	325	245	570	Đạt	
36	TA36	Nguyễn Hoài	Nam	19/04/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13LKT1	355	255	610	Đạt	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM NGHE	ĐIỂM ĐỌC	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
37	TA37	Cao Thị Bảo	Ngân	02/07/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO1	300	420	720	Đạt	
38	TA38	Khấu Dương Gia	Ngân	04/10/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13LKT	290	405	695	Đạt	
39	TA39	Trần Hữu	Nghĩa	17/06/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	235	280	515	Đạt	
40	TA40	Ung Thị Lệ	Ngọc	02/05/2002	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KDO2	395	285	680	Đạt	
41	TA41	Lý Thị Kim	Nhân	25/10/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13LKT	390	270	660	Đạt	
42	TA42	Phan Tiểu	Nhi	20/11/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO2	370	330	700	Đạt	
43	TA43	Nguyễn Thị Thanh	Nhi	29/03/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO2	325	250	575	Đạt	
44	TA44	Nguyễn Cảnh	Phon	12/05/2002	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12OTO1	230	215	445	Không đạt	
45	TA45	Dương Tuấn	Phong	07/09/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	470	400	870	Đạt	
46	TA46	Lê Hoàng	Phúc	06/09/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	460	390	850	Đạt	
47	TA47	Nguyễn Thị Hồng	Phượng	24/12/2000	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K11KSA1	440	390	830	Đạt	
48	TA48	Lê Minh	Quân	31/10/2002	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12OTO1	405	395	800	Đạt	
49	TA49	Đỗ Minh	Quân	01/11/2002	Nam	Kinh	Nam Định	K12OTO1	380	390	770	Đạt	
50	TA50	Huỳnh Tú	Quyên	31/01/2001	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K11KSA2	245	260	505	Đạt	
51	TA51	Cao Thị Kim	Sang	09/10/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO1	250	190	440	Không đạt	
52	TA52	Sầm Thị Mỹ	Tâm	16/11/2002	Nữ	Chăm	Ninh Thuận	K13LHA	250	265	515	Đạt	
53	TA53	Nguyễn Hải	Thanh	12/09/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	245	215	460	Không đạt	
54	TA54	Nguyễn Thị Ngọc	Thanh	26/03/2003	Nữ	Kinh	Lâm Đồng	K13KDO2	495	490	985	Đạt	
55	TA55	Trần Thị Ngọc	Thanh	21/05/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO1	265	250	515	Đạt	
56	TA56	Võ Huỳnh	Thi	13/12/2002	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12TCH1	335	245	580	Đạt	
57	TA57	Lê Văn	Thi	03/11/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	315	225	540	Đạt	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM NGHE	ĐIỂM ĐỌC	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ	GHI CHÚ
58	TA58	Hồ Đức	Thiện	06/12/1999	Nam	Kinh	Bình Thuận	K11THO1	285	295	580	Đạt	
59	TA59	Huỳnh Quốc	Thịnh	23/08/1995	Nam	Kinh	Bình Thuận	K12TCH1	410	455	865	Đạt	
60	TA60	Trần Ngọc Anh	Thư	08/02/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO1	415	440	855	Đạt	
61	TA61	Hoàng Văn	Tiến	07/03/2003	Nam	Kinh	Khánh Hòa	K13THO1	320	380	700	Đạt	
62	TA62	Lê Thị Thùy	Trang	13/10/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO2	165	270	435	Không đạt	
63	TA63	Nguyễn Quốc	Trí	11/02/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	425	405	830	Đạt	
64	TA64	Nguyễn Minh	Trí	17/05/2002	Nam	Kinh	Đồng Nai	K12OTO1	365	315	680	Đạt	
65	TA65	Huỳnh Quang	Trường	22/09/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	350	300	650	Đạt	
66	TA66	Đỗ Ngọc	Tuấn	26/10/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13KTO1	475	400	875	Đạt	
67	TA67	Văn Dương Như	Tuyền	01/04/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KSA1	410	300	710	Đạt	
68	TA68	Kiều Thị	Vân	20/05/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13DVA	475	390	865	Đạt	
69	TA69	Nguyễn Tùng Quốc	Việt	13/12/2003	Nam	Kinh	Bình Thuận	K13THO1	405	345	750	Đạt	
70	TA70	Ngô Thị Thu	Yến	19/01/2003	Nữ	Kinh	Bình Thuận	K13KTO2	475	405	880	Đạt	

Danh sách này có 70 thí sinh

Tổng số thí sinh đăng ký dự thi	**70**
Tổng số thí sinh có dự thi	**69**
Tổng số thí sinh vắng thi	**1**
Tổng số thí sinh thi đạt	**58**
Tổng số thí sinh thi hỏng	**12**
Tỷ lệ phần trăm (%) thí sinh đạt	**82,9%**
Tỷ lệ phần trăm thí sinh (%) không đạt	**17,1%**

**Kết quả căn cứ trên quyết định số 92/QĐ-ĐHPT ngày 17/05/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Phan Thiết về việc ban hành Chuẩn đầu ra các ngành đào tạo trình độ đại học hệ chính quy của Trường Đại học Phan Thiết.*

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	NƠI SINH	LỚP	ĐIỂM NGHE	ĐIỂM ĐỌC	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ	GHI CHÚ